

Hà Nội, ngày 26 tháng 6 năm 2023

THÔNG BÁO
TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ ĐỢT 2 NĂM 2023

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/08/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số 666/QĐ-HVNG ngày 23/09/2021 của Giám đốc Học viện Ngoại giao về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ tại Học viện Ngoại giao.

Căn cứ Đề án tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ năm 2023 và Kế hoạch tuyển sinh sau đại học năm 2023, Học viện Ngoại giao thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ đợt 2 năm 2023 như sau:

I. Đối tượng và điều kiện dự tuyển

1. Đối tượng là công dân Việt Nam phải đáp ứng các điều kiện sau

a) Đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành phù hợp.

b) Đã học bổ sung kiến thức (đối với những trường hợp không tốt nghiệp đại học đúng chuyên ngành dự thi trình độ thạc sĩ).

c) Lý lịch bản thân rõ ràng và không trong thời gian thi hành án hình sự, được cơ quan quản lý nhân sự nơi đang công tác hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận.

d) Có đủ sức khỏe để học tập.

e) Người dự tuyển nếu có bằng tốt nghiệp đại học do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải thực hiện thủ tục công nhận văn bằng theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

f) Yêu cầu về ngoại ngữ: Có một trong các văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ như sau:

- Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài; hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên mà chương trình được thực hiện chủ yếu bằng ngôn ngữ nước ngoài;
- Bằng tốt nghiệp trình độ đại học do Học viện Ngoại giao cấp trong thời gian không quá 02 năm;



- Một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc các chứng chỉ tương đương khác do Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố, còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển.

g) Người dự tuyển không đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ phải tham gia đánh giá năng lực ngoại ngữ do Học viện tổ chức.

2. Đối tượng dự tuyển là công dân nước ngoài

Ứng viên dự tuyển là công dân nước ngoài nếu đăng ký theo học các chương trình đào tạo thạc sĩ bằng tiếng Việt phải đạt trình độ tiếng Việt từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài hoặc đã tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) mà chương trình đào tạo được giảng dạy bằng tiếng Việt; đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ thứ hai theo quy định của Học viện Ngoại giao.

II. Chỉ tiêu tuyển sinh và hình thức đào tạo

1. Chuyên ngành và chỉ tiêu tuyển sinh

- Quan hệ quốc tế, mã số: 8310206; chỉ tiêu tuyển sinh: 100/năm
- Luật quốc tế, mã số: 8380108; chỉ tiêu tuyển sinh: 30/năm
- Kinh tế quốc tế, mã số: 8310106; chỉ tiêu tuyển sinh: 30/năm
- Truyền thông quốc tế: 8320107; chỉ tiêu tuyển sinh: 30/năm

2. Hình thức đào tạo: Chính quy

III. Danh mục ngành phù hợp của từng chương trình đào tạo và việc học bổ sung kiến thức trước khi dự tuyển

1. Danh mục ngành phù hợp của từng chương trình đào tạo

Chuyên ngành dự thi	Ngành đúng	Nhóm ngành phù hợp
Quan hệ quốc tế	Quan hệ quốc tế	<p>Nhóm 1:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Nhóm ngành Khoa học chính trị:</i> Chính trị học, Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước, Quản lý nhà nước. - <i>Nhóm ngành Khu vực học:</i> Quốc tế học, Châu Á học, Thái Bình Dương học, Đông phương học, Trung Quốc học, Nhật Bản học, Hàn Quốc học, Đông Nam Á học, Việt Nam học. - <i>Các ngành do Học viện Ngoại giao đào tạo như:</i> Luật quốc tế, Kinh tế quốc tế, Truyền thông quốc tế, Ngôn ngữ Anh, Châu Á – Thái Bình Dương học, Kinh doanh quốc tế, Luật thương mại quốc tế. <p>Nhóm 2:</p>

		<p>Ngôn ngữ Anh, Ngôn ngữ Nga, Ngôn ngữ Pháp, Ngôn ngữ Trung Quốc, Ngôn ngữ Đức, Ngôn ngữ Tây Ban Nha, Ngôn ngữ Bồ Đào Nha, Ngôn ngữ Italia, Ngôn ngữ Nhật, Ngôn ngữ Hàn Quốc, Ngôn ngữ Ả-rập, Triết học, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Tôn giáo học, Lịch sử, Ngôn ngữ học, Văn hóa học, Quản lý văn hóa, Kinh tế chính trị, Quan hệ công chúng, Quản lý công.</p>
Luật quốc tế	Luật quốc tế	<p>Nhóm 1: <i>Nhóm ngành Luật:</i> Luật, Luật hiến pháp và luật hành chính, Luật dân sự và tố tụng dân sự, Luật hình sự và tố tụng hình sự, Luật kinh tế, Luật thương mại quốc tế.</p> <p>Nhóm 2: <i>Các ngành do Học viện Ngoại giao đào tạo như:</i> Quan hệ quốc tế, Kinh tế quốc tế, Truyền thông quốc tế, Ngôn ngữ Anh, Châu Á – Thái Bình Dương học, Kinh doanh quốc tế, Luật thương mại quốc tế.</p>
Kinh tế quốc tế	Kinh tế quốc tế	<p>Nhóm 1: - <i>Nhóm ngành Kinh tế học:</i> Kinh tế, Kinh tế chính trị, Kinh tế đầu tư, Kinh tế phát triển, Thống kê kinh tế, Toán kinh tế, Kinh tế số. - <i>Nhóm ngành Kinh doanh:</i> Quản trị kinh doanh, Marketing, Bất động sản, Kinh doanh quốc tế, Kinh doanh thương mại, Thương mại điện tử, Kinh doanh thời trang và dệt may. - <i>Các ngành do Học viện Ngoại giao đào tạo như:</i> Quan hệ quốc tế, Luật quốc tế, Truyền thông quốc tế, Ngôn ngữ Anh, Châu Á – Thái Bình Dương học, Kinh doanh quốc tế, Luật thương mại quốc tế.</p> <p>Nhóm 2: Kinh doanh xuất bản phẩm, Tài chính - Ngân hàng, Bảo hiểm, Công nghệ tài chính, Kế toán, Kiểm toán, Khoa học quản lý, Quản lý công, Quản trị nhân lực, Hệ thống thông tin quản lý, Quản trị văn phòng, Quan hệ lao động, Quản lý dự án, Quản lý công nghiệp, Kinh tế công nghiệp, Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng, Kinh tế xây dựng, Quản lý xây dựng, Kinh doanh nông nghiệp, Kinh tế nông nghiệp, Du lịch, Quản trị</p>

		dịch vụ du lịch và lữ hành, Quản trị khách sạn, Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống, Kinh tế gia đình, Kinh tế vận tải, Kinh tế tài nguyên thiên nhiên.
Truyền thông quốc tế	Truyền thông quốc tế	<p>Nhóm 1:</p> <p>- <i>Nhóm ngành Báo chí và Truyền thông:</i> Báo chí, Truyền thông đa phương tiện, Truyền thông đại chúng, Công nghệ truyền thông, Quan hệ công chúng.</p> <p>- <i>Các ngành do Học viện Ngoại giao đào tạo như:</i> Quan hệ quốc tế, Luật quốc tế, Kinh tế quốc tế, Ngôn ngữ Anh, Châu Á – Thái Bình Dương học, Kinh doanh quốc tế, Luật thương mại quốc tế.</p> <p>Nhóm 2:</p> <p>Quản lý thông tin, Xuất bản, Lý luận, lịch sử, và phê bình điện ảnh, truyền hình, Biên kịch điện ảnh, truyền hình, Đạo diễn điện ảnh, truyền hình, Công nghệ điện ảnh, truyền hình, Ngôn ngữ Anh, Ngôn ngữ Nga, Ngôn ngữ Pháp, Ngôn ngữ Trung Quốc, Ngôn ngữ Đức, Ngôn ngữ Tây Ban Nha, Ngôn ngữ Bồ Đào Nha, Ngôn ngữ Italia, Ngôn ngữ Nhật, Ngôn ngữ Hàn Quốc, Ngôn ngữ Ả-rập, Ngôn ngữ học, Văn hóa học, Quản lý văn hóa, Quản lý công.</p>

* Các trường hợp khác do Hội đồng tuyển sinh phê duyệt và quyết định.

2. Căn cứ vào quy định của chương trình đào tạo, Giám đốc Học viện quyết định về các trường hợp phải học bổ sung kiến thức trước khi dự tuyển.

IV. Hồ sơ dự tuyển và thủ tục đăng ký dự tuyển

1. Hồ sơ dự tuyển

Hồ sơ dự tuyển bao gồm các giấy tờ sau:

- 1) Một (01) Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu);
- 2) Sơ yếu lý lịch (theo mẫu);
- 3) Một (01) bản sao có chứng thực các giấy tờ sau:
 - a. Bằng và bảng điểm tốt nghiệp đại học;
 - b. Bằng và bảng điểm đại học ngoại ngữ hoặc chứng chỉ ngoại ngữ (kèm theo bản gốc để đối chiếu);
 - c. Các văn bằng, chứng chỉ khác (nếu có);
 - d. Chứng minh nhân dân/ Căn cước công dân;
- 4) Một (01) bản sao chứng nhận học bổ sung kiến thức (nếu có);

- 5) Minh chứng các giải thưởng nghiên cứu khoa học, đề tài nghiên cứu khoa học và bài báo được công bố của thí sinh gồm: bản sao có chứng thực đối với giải thưởng nghiên cứu khoa học; giấy xác nhận là chủ nhiệm hoặc tham gia đề tài nghiên cứu khoa học của cơ quan có thẩm quyền; bản sao trang bìa tạp chí, trang mục lục và các trang toàn bài đối với bài báo (nếu có);
- 6) Hai (02) ảnh màu cỡ 3x4 (ghi rõ họ tên và ngày sinh của thí sinh vào mặt sau);
- 7) Giấy chứng nhận đủ sức khỏe để học tập do một bệnh viện đa khoa cấp (thời hạn không quá 6 tháng tính từ thời điểm nộp hồ sơ).
- 8) Giấy chứng nhận của Cục Quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với các văn bằng tốt nghiệp đại học do các trường đại học nước ngoài cấp (không yêu cầu đối với các văn bằng thuộc diện “Hiệp định công nhận tương đương về văn bằng giáo dục đại học”);
- 9) Bản sao các quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng lao động để minh chứng về thâm niên công tác (nếu có);
- 10) Công văn cử đi dự tuyển của thủ trưởng cơ quan quản lý (nếu có);
- 11) Bản sao có chứng thực giấy tờ để minh chứng về đối tượng ưu tiên (giấy chứng minh thư nhân dân, sổ hộ khẩu, xác nhận của cơ quan có thẩm quyền).

2. Thủ tục đăng ký dự tuyển

Thí sinh đăng ký dự tuyển và nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển theo hình thức trực tiếp tại Phòng Đào tạo sau Đại học, Học viện Ngoại giao.

V. Kế hoạch và phương thức tuyển sinh

1. Kế hoạch tuyển sinh

- Thông báo tuyển sinh: 26/06/2023
- Phát hành hồ sơ trực tiếp tại Học viện Ngoại giao từ 27/06/2023
- Thời gian nhận hồ sơ: đến 17h00 ngày 26/09/2023 (*hồ sơ không hoàn trả sau khi nộp*)
- Học bổ sung kiến thức: 23/08/2023 – 25/09/2023
- Lịch ôn tập (*dự kiến*): 26/09/2023 – 06/10/2023
- Lịch xét tuyển (*dự kiến*): 09/10/2023 – 11/10/2023
- Thời gian thi tuyển (*dự kiến*): 13/10/2023 – 17/10/2023

2. Phương thức tuyển sinh

2.1. Xét tuyển

a) Chỉ tiêu xét tuyển: 30% chỉ tiêu tuyển sinh

b) Điều kiện xét tuyển:

- Ứng viên đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp trình độ đại học các ngành đúng đạt loại giỏi trở lên, hình thức đào tạo chính quy.

- Có một trong các văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ theo quy định tại mục I.1.

2.2. Thi tuyển

a) Chỉ tiêu thi tuyển: 70% chỉ tiêu tuyển sinh

b) Điều kiện thi tuyển:

- Thí sinh đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp trình độ đại học ngành phù hợp phải tham gia thi tuyển theo hình thức phỏng vấn.

- Thí sinh không đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ phải tham gia đánh giá năng lực ngoại ngữ do Học viện tổ chức.

c) Môn thi tuyển

- Chuyên ngành Quan hệ quốc tế: Triết học, Chính trị quốc tế;

- Chuyên ngành Luật quốc tế: Triết học, Công pháp quốc tế;

- Chuyên ngành Kinh tế quốc tế: Kinh tế học, Kinh tế quốc tế;

- Chuyên ngành Truyền thông quốc tế: Triết học, Truyền thông quốc tế.

d) Hình thức thi tuyển: Phỏng vấn trực tiếp.

VI. Mức học phí, dịch vụ tuyển sinh

1. Mức thu học phí

Theo quy định của Học viện về học phí được xác định dựa trên Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế thu, quản lý và chính sách sách miễn giảm học phí. Mức học phí áp dụng đối với đào tạo thạc sĩ được tính gấp 1,5 lần học phí đào tạo đại học.

2. Mức thu phí dịch vụ tuyển sinh

- Lệ phí đăng ký dự thi/xét tuyển: 60.000 đồng/hồ sơ.

- Lệ phí xét tuyển: 240.000 đồng/thí sinh.

- Lệ phí thi tuyển: 120.000 đồng/môn thi.

VII. Chính sách ưu tiên

1. Đối tượng ưu tiên

a) Người có thời gian công tác liên tục từ 2 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển) tại các địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế thi trung học phổ thông quốc gia hiện hành. Trong trường hợp này, thí sinh phải có quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền;

b) Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;

c) Con liệt sĩ;

d) Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động;

e) Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 2 năm trở lên ở địa phương được quy định tại Điểm a;

f) Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hoá học.

2. Mức ưu tiên

a) Đối với phương thức xét tuyển: Người dự tuyển thuộc đối tượng ưu tiên quy định tại mục VII.1 (bao gồm cả người thuộc nhiều đối tượng ưu tiên) được cộng vào kết quả xét tuyển 1 (một) điểm;

b) Đối với phương thức thi tuyển: Người dự tuyển thuộc đối tượng ưu tiên quy định tại mục VII.1 (bao gồm cả người thuộc nhiều đối tượng ưu tiên) được cộng vào kết quả thi 10 (mười) điểm cho môn ngoại ngữ (thang điểm 100) và cộng 1 (một) điểm (thang điểm 10) phần phỏng vấn.

VIII. Thông tin liên hệ

Phòng Đào tạo sau Đại học, Ban Đào tạo, Học viện Ngoại giao

Phòng D501 nhà D, số 69 Chùa Láng, Đống Đa, Hà Nội

Hotline: 0898.634.436 Email: dtsdh@dav.edu.vn

Website: www.dav.edu.vn./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, SDH.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

Q. GIÁM ĐỐC



Phạm Lan Dung

